

Ngày 31/12/2024	8,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	2.4%	2.4%	-1.2%

2024	
ROE	5.5%
	+/- YoY ▼ 2.3%

Q4/24	
DT thuần	1,003
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 1,176 ▼ 54.0%
	YoY ▼ 140 ▼ 12.3%

2024	
DT thuần	4,478
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 584 ▲ 15.0%

Q4/24	
LN gộp	35.5
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 27.7 ▼ 43.9%
	YoY ▲ 8.80 ▲ 32.8%

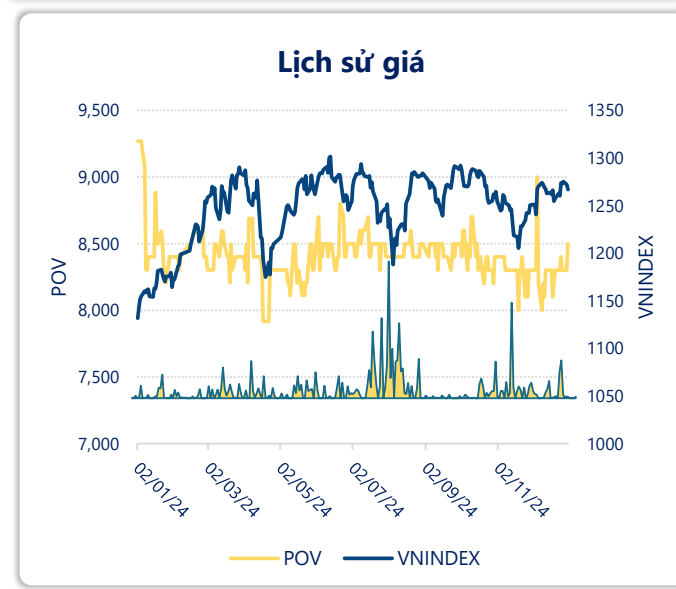
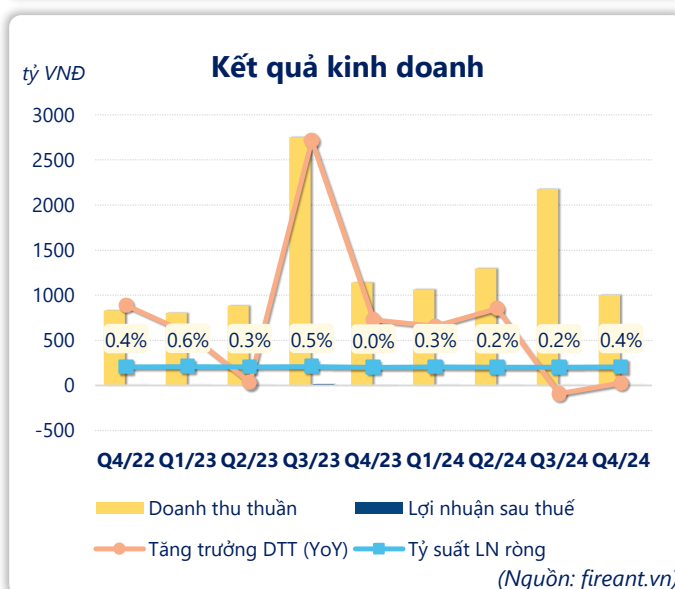
2024	
LN gộp	134
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 29.0 ▲ 27.4%

Q4/24	
LN thuần	6.42
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 2.59 ▲ 67.6%
	YoY ▲ 5.31 ▲ 478%

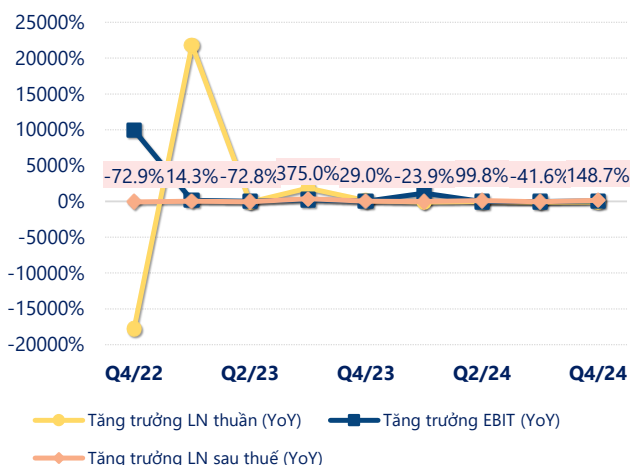
2024	
LN thuần	13.5
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 1.00 ▲ 7.6%

Q4/24	
LN sau thuế	4.20
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 0.80 ▲ 23.7%
	YoY ▲ 4.30 ▲ 4304%

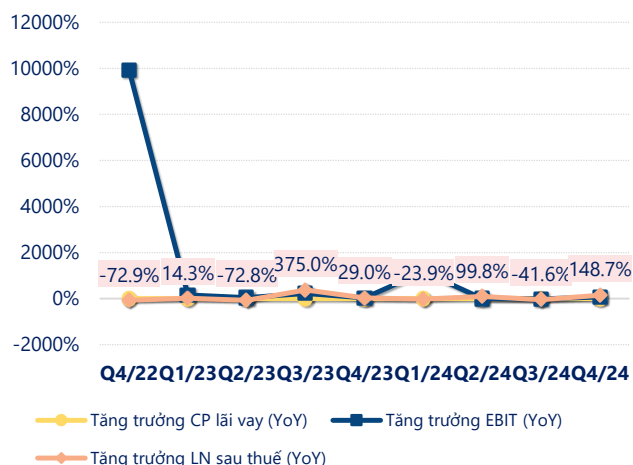
2024	
LN sau thuế	10.0
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 4.10 ▼ 29.0%



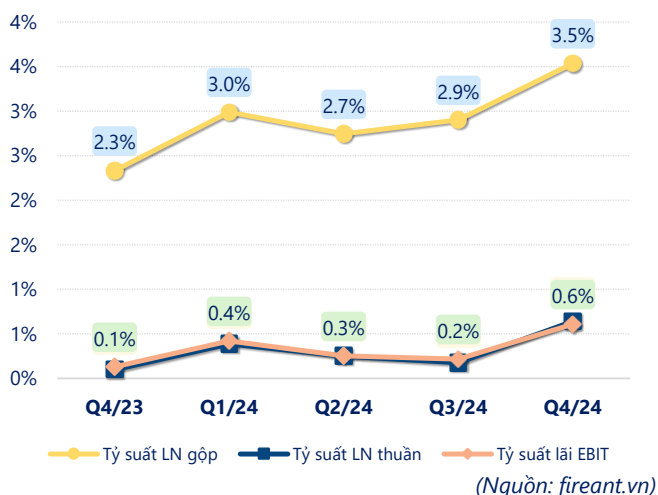
Tăng trưởng lợi nhuận



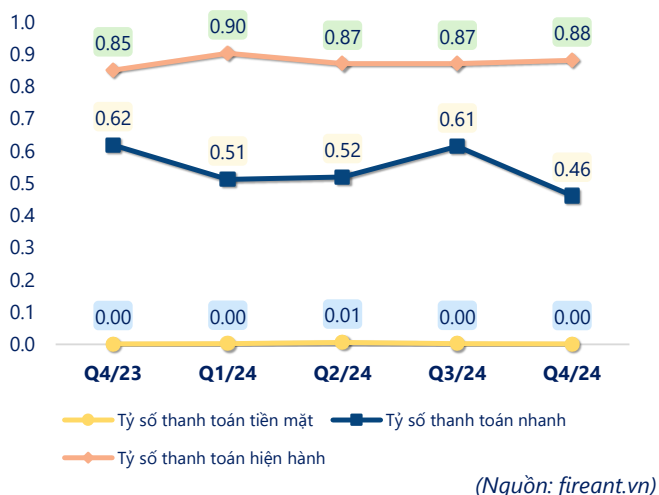
Tăng trưởng chi phí



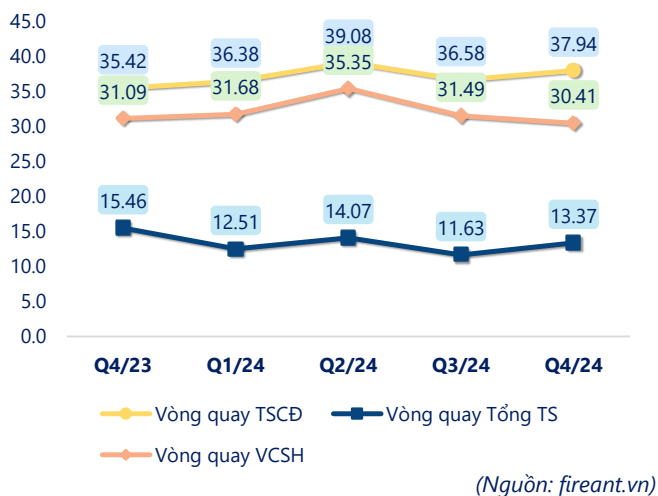
Tỷ suất lợi nhuận



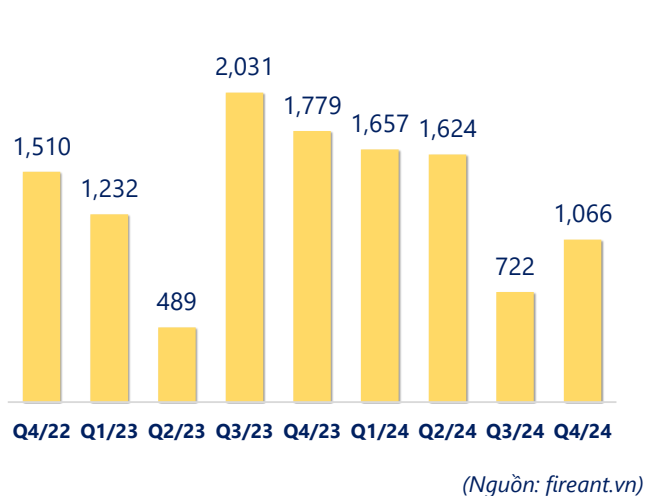
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,003	1,143	-12.3%	4,478	3,894	15.0%
Giá vốn hàng bán	967	1,117	-13.4%	4,344	3,788	14.7%
Lợi nhuận gộp	35.5	26.7	32.8%	134	105	27.4%
Doanh thu HĐTC	0.16	0.47	-66.8%	1.64	2.17	-24.7%
Chi phí TC	0.10	0.52	-79.9%	0.78	1.59	-51.0%
Chi phí lãi vay	0.10	0.52	-79.9%	0.78	1.59	-51.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	24.3	19.3	25.7%	109	81.4	34.2%
Chi phí QLDN	4.82	6.23	-22.6%	12.3	12.0	3.0%
LN thuần từ HĐKD	6.42	1.11	478%	13.5	12.5	7.6%
Lợi nhuận khác	-0.42	-0.15	-183%	-0.16	4.56	-104%
LN trước thuế	5.99	0.96	524%	13.3	17.1	-22.0%
Lợi nhuận sau thuế	4.20	-0.10	4304%	10.0	14.1	-29.0%
LNST của CĐ cty mẹ	4.20	-0.10	4304%	10.0	14.1	-29.0%

(Nguồn: fireant.vn)

